



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
International Auditing and Financial Consulting Company Limited

Địa chỉ : Phòng 3203, nhà 34T, KĐT Trung Hòa - Nhân Chính, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Address: Room 3203, 34T Building, Trung Hoa - Nhan Chinh, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam.

Tel: +84.4 222 12 891 | Fax: +84.4 222 12 892 | Email: ifc@ifcvietnam.com.vn | Website: www.ifcvietnam.com.vn

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011



Thành viên hãng **AGN International** / Member Firm of **AGN International**

Kiểm toán/Audit . Kế toán/Accounting . Tư vấn thuế/Tax Consulting . Tài chính/Finance

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ - IDICO
Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 -3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN	4
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	5 - 6
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	7
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	8
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	9 - 23

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ - IDICO
Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thương mại Dầu khí - IDICO (gọi tắt là “Công ty”) đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011.

Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Văn Bình	Chủ tịch
Ông Trần Mạnh Dũng	Phó Chủ tịch
Ông Nguyễn Văn Thúy	Ủy viên
Ông Phạm Quy Nhơn	Ủy viên
Ông Phạm Tất Thành	Ủy viên

Ban Giám đốc

Ông Trần Mạnh Dũng	Giám đốc
Ông Phạm Việt Bằng	Phó Giám đốc
Ông Hoàng Bình Trung	Phó Giám đốc
Ông Lê Chuyền	Phó Giám đốc

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập các báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và •
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ - IDICO
Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

Trách nhiệm của Ban Giám đốc (Tiếp theo)

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



Trần Mạnh Dũng
Giám đốc

Ngày 05 tháng 03 năm 2012

C.T.
Y
HẠN
VÀ
ÍNH
HÀ



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH QUỐC TẾ International Auditing and Financial Consulting Company Limited

Địa chỉ : Phòng 3203, Tầng 32, Nhà 34T, KĐT Trung Hòa - Nhân Chính, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
Address: Room 3203, 32th Floor, 34T Building, Trung Hoa - Nhan Chinh, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam.
Tel: +84.4 222 12 891 Fax: +84.4 222 12 892 Email: ifc@ifcvietnam.com.vn Website: www.ifcvietnam.com.vn

Số: 2632/2012/BCKT-IFC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 của
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thương mại Dầu khí - IDICO

Kính gửi: **Cố đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc**
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thương mại Dầu khí - IDICO

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính gồm: bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 được lập ngày 05 tháng 03 năm 2012 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thương mại Dầu khí - IDICO (gọi tắt là "Công ty") từ trang 5 đến trang 23 kèm theo. Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong báo cáo của Ban Giám đốc tại trang 2 và 3, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập các Báo cáo tài chính. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các Báo cáo tài chính này dựa trên kết quả của công tác kiểm toán.

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thuyết minh trên báo cáo tài chính. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá về việc trình bày các thông tin trên Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi..

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực và chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.



Khúc Đình Dũng
Tổng Giám đốc
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0748/KTV
Ngày 05 tháng 03 năm 2012

Phạm Tiến Dũng
Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0747/KTV



Thành viên hãng **AGN International** / Member Firm of **AGN International**

Kiểm toán / Audit

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Mẫu số B 01-DN
 Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2011	01/01/2011
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		553.111.132.341	639.026.522.085
I. Tiền và tương đương tiền	110	V.1	13.521.624.478	151.458.057.722
1. Tiền	111		771.624.478	4.047.432.722
2. Các khoản tương đương tiền	112		12.750.000.000	147.410.625.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		164.269.958.186	149.539.120.293
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	164.269.958.186	149.539.120.293
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		214.937.040.380	236.814.921.948
1. Phải thu khách hàng	131		58.009.003.611	63.967.595.193
2. Trả trước cho người bán	132		40.992.632.793	1.551.051.447
5. Các khoản phải thu khác	135	V.3	115.935.403.976	171.296.275.308
IV. Hàng tồn kho	140	V.4	159.794.567.336	97.604.638.929
1. Hàng tồn kho	141		159.794.567.336	97.604.638.929
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		587.941.961	3.609.783.193
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		246.621.519	3.468.557.239
4. Tài sản ngắn hạn khác	158		341.320.442	141.225.954
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		439.945.922.159	576.320.884.793
II. Tài sản cố định	220		19.223.319.254	19.904.197.996
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.5	1.665.485.124	2.335.918.370
- Nguyên giá	222		3.474.189.547	3.476.777.825
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.808.704.423)	(1.140.859.455)
3. Tài sản cố định vô hình	227		7.834.130	18.279.626
- Nguyên giá	228		41.782.000	41.782.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(33.947.870)	(23.502.374)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.6	17.550.000.000	17.550.000.000
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	V.7	402.181.783.331	535.120.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	401.620.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		215.515.000.000	14.000.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258		196.707.391.454	119.500.000.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		(10.040.608.123)	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		18.540.819.574	21.296.686.797
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8	18.540.819.574	21.296.686.797
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		993.057.054.500	1.215.347.406.878

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**
Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

MẪU SỐ B 01-DN
Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2011	01/01/2011
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		146.047.544.586	340.073.115.968
I. Nợ ngắn hạn	310		127.868.779.136	340.073.115.968
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.9	101.620.000.000	301.620.000.000
2. Phải trả người bán	312		433.536.671	597.950.478
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314		3.972.720.207	4.592.806.725
6. Chi phí phải trả	316		583.621.618	574.178.659
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	V.10	20.161.076.454	31.166.643.113
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		770.420.024	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		327.404.162	1.521.536.993
II. Nợ dài hạn	330		18.178.765.450	-
3. Các khoản phải trả dài hạn khác	333		18.118.600.000	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		60.165.450	-
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	V.11	847.009.509.914	875.274.290.910
I. Vốn chủ sở hữu	410		847.009.509.914	875.274.290.910
1. Vốn đầu tư chủ sở hữu	411		827.222.120.000	827.222.120.000
4. Cổ phiếu quỹ	414		(952.954.300)	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		2.818.906.337	2.818.906.337
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		7.205.996.004	7.205.996.004
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		390.000.000	390.000.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		10.325.441.873	37.637.268.569
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		993.057.054.500	1.215.347.406.878



Trần Mạnh Dũng
Giám đốc
Ngày 05 tháng 03 năm 2012

Phạm Quang Tùng
Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO
Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

MẪU SỐ B 02-DN
Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2011	Năm 2010
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	176.495.467.626	70.985.068.617
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	10	VI.1	176.495.467.626	70.985.068.617
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	167.907.955.635	68.409.930.853
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	20		8.587.511.991	2.575.137.764
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	27.952.282.223	64.464.336.542
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	16.505.754.234	3.087.422.526
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		6.459.866.111	3.087.415.833
8. Chi phí bán hàng	24		1.235.301.483	491.299.786
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		14.600.531.309	12.014.755.781
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4.198.207.188	51.445.996.213
11. Thu nhập khác	31	VI.5	9.465.943.411	608.072.821
12. Chi phí khác	32		231.734.527	655.067.758
13. Lợi nhuận khác	40		9.234.208.884	(46.994.937)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		13.432.416.072	51.399.001.276
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.6	2.236.236.642	12.076.042.256
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		11.196.179.430	39.322.959.020
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	125	455



Trần Mạnh Dũng
Giám đốc

Ngày 05 tháng 03 năm 2012

Phạm Quang Tùng
Kế toán trưởng

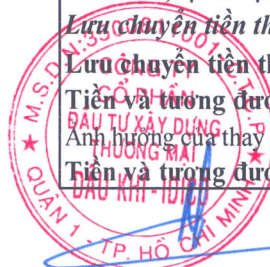
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**
Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

MẪU SỐ B 03-DN
Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2011	Năm 2010
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	13.432.416.072	51.399.001.276
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao TSCĐ	02	731.369.646	606.019.629
- Các khoản dự phòng	03	10.040.608.123	-
- (Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	(440.514)	-
- Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(10.800.000)	(64.064.083.959)
- Chi phí lãi vay	06	6.459.866.111	3.087.415.833
3. Lợi nhuận kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	30.653.019.438	(8.971.647.221)
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	(53.243.836.440)	(103.829.455.535)
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	(29.260.237.987)	(8.871.868.733)
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả	11	41.229.191.030	179.758.487
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	2.755.867.223	(20.537.610.708)
- Tiền lãi vay đã trả	13	(3.087.415.833)	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(2.669.966.718)	(19.339.030.298)
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16	(1.283.010.726)	(4.343.345.539)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(14.906.390.013)	(165.713.199.547)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ	21	(74.713.520.213)	(84.657.974.013)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	22	10.800.000	608.072.821
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23	-	(4.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác	24	-	40.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(32.744.755.041)	(647.803.503.126)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	16.333.446.193	16.476.372.174
8. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	2.721.638.741	50.104.330.395
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(88.392.390.320)	(629.272.701.749)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
2. Tiền chi trả vốn góp khác cho chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu đã phát hành	32	(952.954.300)	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	-	301.620.000.000
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(33.685.139.125)	(39.727.332.199)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(34.638.093.425)	261.892.667.801
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	(137.936.873.758)	(533.093.233.495)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	151.458.057.722	684.551.291.217
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	440.514	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	13.521.624.478	151.458.057.722



Trần Mạnh Dũng
Giám đốc
Ngày 05 tháng 03 năm 2012

Phạm Quang Tùng
Kế toán trưởng

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

MẪU SỐ B 09-DN

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

Hình thức sở hữu vốn

Công ty được thành lập dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3500811001 ngày 28 tháng 09 năm 2011 (thay thế Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cũ số 4903000409 ngày 09/08/2007) do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 là 41 (năm 2010 là 43).

Hoạt động chính

Hoạt động chính của Công ty bao gồm xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp; công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình ngầm dưới đất, dưới nước, công trình đường ống cấp thoát nước; xây dựng kết cấu công trình; xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị; trang trí nội, ngoại thất; kinh doanh cơ sở hạ tầng và các dịch vụ có liên quan trong khu công nghiệp, khu đô thị; kinh doanh dịch vụ cảng và bến cảng; bốc xếp hàng hóa đường thủy, đường bộ; vận tải hàng hóa; vận tải ven biển bằng tàu thủy, xà lan; vận tải đường sông bằng xà lan, tàu thủy; vận tải viễn dương; kinh doanh máy móc, thiết bị và phụ tùng thay thế; kinh doanh vật tư, máy móc, thiết bị ngành công nghiệp, dầu khí, khai khoáng, lâm nghiệp, nông nghiệp và xây dựng.

II. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ KỲ KẾ TOÁN

Cơ sở lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập bằng đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung tại Việt Nam. Những nguyên tắc này bao gồm các quy định tại các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành về kế toán tại Việt Nam.

Các báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Hình thức kế toán áp dụng: Chứng từ ghi sổ.

Kỳ kế toán

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Công ty đã tuân thủ các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam hiện hành trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này.

Báo cáo tài chính được lập theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT - BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính về hướng dẫn sửa đổi bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp.

IV. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tài chính:

Ước tính kế toán

Việc lập Báo cáo tài chính tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam yêu cầu Ban Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập Báo cáo tài chính cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Kết quả hoạt động kinh doanh thực tế có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi không kỳ hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn, có khả năng thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.

Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lỗi thời, hỏng, kém phẩm chất trong trường hợp giá trị thực tế của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại thời điểm kết thúc niên độ kế toán.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng, tỷ lệ khấu hao phù hợp với thông tư 203/2009/TT-BTC ngày 20/10/2009 do Bộ Tài chính ban hành, cụ thể như sau:

Thiết bị văn phòng
Phương tiện vận tải

3 năm
3 - 6 năm

Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Tài sản cố định vô hình thể hiện giá trị phần mềm kế toán và được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Phần mềm được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian ba năm.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm chi phí dịch vụ và chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Chi phí trả trước dài hạn

Chi phí trả trước dài hạn bao gồm khoản trả trước tiền thuê văn phòng và các khoản chi phí trả trước dài hạn khác. Tiền thuê văn phòng trả trước được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê. Các khoản chi phí trả trước dài hạn khác bao gồm công cụ, dụng cụ được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế trong tương lai cho Công ty với thời hạn từ một năm trở lên. Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản trả trước dài hạn và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong hai năm.

Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

Đầu tư vào công ty con

Các công ty được xem là công ty con của Công ty khi Công ty nắm quyền kiểm soát tại các công ty này. Quyền kiểm soát được xác lập khi Công ty nắm giữ trên 50% quyền biểu quyết ở công ty con để có quyền kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của các công ty đó.

Đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là một công ty mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Công ty. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư nhưng không có ảnh hưởng về mặt kiểm soát hoặc đồng kiểm soát những chính sách này.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

MẪU SỐ B 09-DN

Ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi kết quả giao dịch được xác định một cách đáng tin cậy và Công ty có khả năng thu được các lợi ích kinh tế từ giao dịch này. Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi giao hàng và chuyển quyền sở hữu cho người mua.

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi có bằng chứng về tỷ lệ dịch vụ cung cấp được hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Doanh thu hoạt động tài chính chủ yếu bao gồm đầu tư bất động sản, lãi tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn và lãi tiền gửi ngân hàng được ghi nhận trên cơ sở thông báo về cổ tức, lãi tiền gửi hàng tháng của ngân hàng. Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Công ty có quyền nhận khoản lãi.

Chi phí đi vay

Chi phí lãi vay được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

Các khoản dự phòng

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, và Công ty có khả năng phải thanh toán nghĩa vụ này. Các khoản dự phòng được xác định trên cơ sở ước tính của Ban Giám đốc về các khoản chi phí cần thiết để thanh toán nghĩa vụ nợ này tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại. Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính và được ghi nhận theo phương pháp bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ trường hợp khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu. Trong trường hợp đó, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

MẪU SỐ B 09-DN

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

V.1. Tiền

	31/12/2011 VND	01/01/2011 VND
Tiền mặt	346.523.845	105.873.412
Tiền gửi ngân hàng	425.100.633	3.941.559.310
Các khoản tương đương tiền (*)	12.750.000.000	147.410.625.000
Cộng	13.521.624.478	151.458.057.722

(*) Bao gồm các khoản tiền gửi có kỳ hạn dưới 3 tháng:

- Ngân hàng Quốc tế VIBank - Chi nhánh Vũng Tàu	-	25.000.000.000
- Chi nhánh Công ty Tài chính Dầu khí - Tp. Vũng Tàu	-	62.410.625.000
- Ngân hàng TMCP Quốc tế Sài Gòn		30.000.000.000
- Ngân hàng TMCP Đại Dương - Chi nhánh Sài Gòn	2.000.000.000	30.000.000.000
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương - Chi nhánh Bến Thành	800.000.000	-
- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Quận 5	9.950.000.000	-
	12.750.000.000	147.410.625.000

V.2. Đầu tư ngắn hạn

	31/12/2011 VND	01/01/2011 VND
Dự án chung cư Thái An 3 & 4	61.541.219.303	52.900.432.050
Dự án chung cư Khang Gia - Lucky Apartment	35.077.220.391	29.602.976.521
Dự án chung cư Khang Gia - Gò Vấp	46.613.900.788	18.198.434.726
Dự án khu dân cư Nam Long, Tỉnh Long An	21.037.617.704	10.433.222.496
Dự án Khu nhà ở thương mại Tương Bình Hiệp, thị xã Thủ Dầu Một, Bình Dương	-	38.404.054.500
Cộng	164.269.958.186	149.539.120.293

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

MẪU SỐ B 09-DN

V.3. Các khoản phải thu khác

	31/12/2011 VND	01/01/2011 VND
Thu nhập lãi tiền gửi	-	250.000.000
Phải thu tiền cổ tức:		
- Công ty Cổ phần Thiết bị Nội ngoại thất Dầu Khí	987.000.000	987.000.000
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc	673.534.245	-
Phải thu từ chuyển nhượng vốn góp, cổ phần:		
- Công ty Cổ phần Tổng công ty Xây dựng Dầu khí Nghệ An	111.668.396.111	111.668.396.111
- Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu Khí Thanh Hóa	-	28.382.391.454
Phải thu khoản phân chia lợi nhuận bán căn hộ:		
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Địa ốc Khang Gia	697.117.710	3.087.240.283
- Công ty TNHH Địa ốc Đất Lành	1.267.768.089	2.170.462.880
- Công ty TNHH Nam Long	1.081.291	1.826.664.000
Nhà điều hành dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát	-	22.294.695.111
Phải thu khác	640.506.530	629.425.469
Cộng	115.935.403.976	171.296.275.308

V.4. Hàng tồn kho

	31/12/2011 VND	01/01/2011 VND
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	152.951.719.174	25.180.829.656
Hàng hoá bất động sản	6.842.848.162	6.842.848.162
Cộng	159.794.567.336	32.023.677.818
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	-
Giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho	159.794.567.336	32.023.677.818

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

MẪU SỐ B 09-DN

V.5. Tài sản cố định hữu hình

	Phương tiện vận tải VND	Thiết bị văn phòng VND	Tổng VND
NGUYÊN GIÁ			
Tại ngày 01/01/2011	3.120.932.061	355.845.764	3.476.777.825
Mua trong năm	10.900.000	39.590.904	50.490.904
Thanh lý, nhượng bán	25.265.546	27.813.636	53.079.182
Tại ngày 31/12/2011	3.106.566.515	367.623.032	3.474.189.547
KHẤU HAO			
Tại ngày 01/01/2011	959.634.683	181.224.772	1.140.859.455
Trích khấu hao trong kỳ	628.222.216	90.596.466	718.818.682
Thanh lý, nhượng bán	23.160.078	27.813.636	50.973.714
Tại ngày 31/12/2011	1.564.696.821	244.007.602	1.808.704.423
GIÁ TRỊ CÒN LẠI			
Tại ngày 01/01/2011	2.161.297.378	174.620.992	2.335.918.370
Tại ngày 31/12/2011	1.541.869.694	123.615.430	1.665.485.124

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31/12/2011 là 158.460.286 đồng.

V.6. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	31/12/2011 VND	01/01/2011 VND
Dự án Khách sạn Dầu khí Kinh Bắc (*)	17.550.000.000	17.550.000.000
Cộng	17.550.000.000	17.550.000.000

(*) Là dự án hợp tác kinh doanh tài sản đồng kiểm soát, góp vốn với tỷ lệ 50% trên tổng mức đầu tư theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh Số 56/2010/HĐ/PVC.KBC - PIVLS, ngày 12/4/2010.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

V.7. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

	31/12/2011		01/01/2011	
	Số lượng	Giá trị (VND)	Số lượng	Giá trị (VND)
a - Đầu tư vào công ty con	-	-	40.162.000	401.620.000.000
CTCP Đầu tư và Xây dựng Phú Đạt	-	-	40.162.000	401.620.000.000
Lí do thay đổi				
+Về số lượng				
+Về giá trị: Chuyển nhượng cổ phần				
b - Đầu tư vào công ty liên kết		215.515.000.000		14.000.000.000
Công ty Cổ phần Thiết bị Nội ngoại thất Dầu khí		14.000.000.000		14.000.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng Dầu khí Phú Đạt		201.515.000.000		-
Lí do thay đổi				
+Về số lượng:				
+Về giá trị: Góp bổ sung tăng vốn				
c - Đầu tư dài hạn khác:		196.707.391.454		119.500.000.000
Công ty Cổ phần đầu tư và xây lắp Dầu khí Sài Gòn		28.500.000.000		28.500.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư & Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc		11.000.000.000		11.000.000.000
Công ty cổ phần Thủy điện Đak Mi 4		80.000.000.000		80.000.000.000
Công ty cổ phần Khách sạn Dầu khí Lam Kinh		28.382.391.454		-
Dự án Khu nhà ở thương mại Tương Bình Hiệp, thị xã Thủ Dầu Một, Bình Dương		48.825.000.000		-
d - Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		10.040.608.123		-
Cộng		402.181.783.331		535.120.000.000

V.8. Chi phí trả trước dài hạn

	31/12/2011	01/01/2011
	VND	VND
Giá trị công cụ, dụng cụ chưa phân bổ	213.188.329	780.681.672
Chi phí thuê văn phòng	18.327.631.245	20.516.005.125
Cộng	18.540.819.574	21.296.686.797

Chi phí thuê văn phòng thể hiện khoản trả trước dài hạn cho tiền thuê văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh trong vòng 10 năm.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

V.9. Vay và nợ ngắn hạn

Vay ngắn hạn thể hiện khoản vay từ Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam, cổ đông của Công ty để thanh toán tiền mua cổ phần của Phú Đạt. Khoản vay này không có đảm bảo và chịu lãi tiền vay với lãi suất 5.5%/năm.

V.10. Các khoản phải trả, phải nộp khác

	31/12/2011	01/01/2011
	VND	VND
Kinh phí công đoàn	17.013.364	17.002.502
Bảo hiểm xã hội	17.542.671	14.789.851
Bảo hiểm Y tế	6.295.493	5.781.458
Bảo hiểm thất nghiệp	2.624.292	2.395.832
Cổ tức năm 2008, 2009 và 2010 phải trả cho các cổ đông	13.643.071.887	9.905.995.001
Lãi vay ngắn hạn phải trả cho Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu Khí Việt Nam	6.459.866.111	3.087.415.833
Nhận ký cược, ký quỹ ngắn hạn (*)	-	18.118.600.000
Các khoản phải trả, phải nộp khác	14.662.636	14.662.636
Cộng	20.161.076.454	31.166.643.113

(*) Là khoản nhận đặt cọc tiền thuê đất của Dự án Khu Công nghiệp Dầu khí Long sơn. Trong năm 2011, khoản này được phân loại và trình bày ở khoản mục "Phải trả dài hạn khác" trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 cho phù hợp với bản chất.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ - IDICO

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

MÃU SỐ B 09-DN

V.11. Vốn chủ sở hữu

Thay đổi trong vốn chủ sở hữu

Chi tiêu	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Số dư đầu năm trước	827.222.120.000	-	2.818.906.337	7.205.996.004	-	49.633.327.200	886.880.349.541
Lãi trong năm trước	-	-	-	-	-	39.322.959.020	39.322.959.020
Chia cổ tức	-	-	-	-	-	(49.633.327.200)	(49.633.327.200)
Trích lập quỹ	-	-	-	-	390.000.000	(1.685.690.451)	(1.295.690.451)
Số dư tại ngày 01/01/2011	827.222.120.000	-	2.818.906.337	7.205.996.004	390.000.000	37.637.268.569	875.274.290.910
Lãi trong kỳ	-	-	-	-	-	11.196.179.430	11.196.179.430
Mua cổ phiếu quỹ	-	(952.954.300)	-	-	-	-	(952.954.300)
Chia cổ tức	-	-	-	-	-	(37.224.995.400)	(37.224.995.400)
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	(662.397.068)	(662.397.068)
Quỹ thưởng ban điều hành	-	-	-	-	-	(20.613.658)	(20.613.658)
Giảm khác	-	-	-	-	-	(600.000.000)	(600.000.000)
Số dư tại ngày 31/12/2011	827.222.120.000	(952.954.300)	2.818.906.337	7.205.996.004	390.000.000	10.325.441.873	847.009.509.914

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

MẪU SỐ B 09-DN

V.11. Vốn chủ sở hữu (Tiếp theo)

Chi tiết vốn chủ sở hữu

	31/12/2011 VND	01/01/2011 VND
I. Cổ đông pháp nhân	203.001.080.000	203.001.080.000
Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	132.360.050.000	132.360.050.000
Tổng công ty đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam	70.641.030.000	70.641.030.000
II. Các cổ đông khác	624.221.040.000	624.221.040.000
Cộng	827.222.120.000	827.222.120.000

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

VI.1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm 2011 VND	Năm 2010 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		
Doanh thu bán vật tư xây dựng	176.380.922.172	70.985.068.617
Doanh thu cung cấp dịch vụ	114.545.454	-
	176.495.467.626	70.985.068.617
Các khoản giảm trừ doanh thu		
Hàng bán bị trả lại	-	-
Cộng	176.495.467.626	70.985.068.617,0

VI.2. Giá vốn hàng bán

	Năm 2011 VND	Năm 2010 VND
Giá vốn vật tư xây dựng	167.907.955.635	68.409.930.853
Giá vốn dịch vụ	-	-
Cộng	167.907.955.635	68.409.930.853

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

VI.3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm 2011 VND	Năm 2010 VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	21.849.734.377	55.902.726.506
Cổ tức, lợi nhuận được chia	-	2.987.000.000
Lãi nhượng bán cổ phần	-	4.920.000.000
Thu nhập từ bán căn hộ	-	654.610.036
Lãi chậm thanh toán của các hợp đồng	1.632.191.130	-
Lợi nhuận phân chia từ bán căn hộ thuộc dự án đầu tư	4.469.916.202	-
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	440.514	-
Cộng	27.952.282.223	64.464.336.542

VI.4. Chi phí tài chính

	Năm 2011 VND	Năm 2010 VND
Lãi tiền vay Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	6.459.866.111	3.087.415.833
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư dài hạn	10.040.608.123	-
Chi phí tài chính khác	5.280.000	6.693
Cộng	16.505.754.234	3.087.422.526

VI.5. Thu nhập khác

	Năm 2011 VND	Năm 2010 VND
Thu từ nhượng bán, thanh lý tài sản	10.800.000	-
Thu phí chuyển nhượng và phí cấp sổ	48.546.129	-
Thu nhập khác (*)	9.406.597.282	608.072.821
Cộng	9.465.943.411	608.072.821

(*) Trong đó, thu nhập liên quan đến Dự án Nhà máy lọc dầu Số 03 tại Khu Công nghiệp Dầu khí Việt Nam 9.355.127.579 đồng phát sinh từ việc được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam chấp thuận thanh toán chi phí quá khứ liên quan đến Dự án theo Quyết định số 5125/ QĐ-DKVN, ngày 10/06/2011.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

VI.6. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	Năm 2011 VND	Năm 2010 VND
Lợi nhuận trước thuế	13.432.416.072	51.399.001.276
Hoạt động kinh doanh chính & khác	1.985.888.083	
Hoạt động tài chính	11.446.527.989	
Điều chỉnh cho thu nhập chịu thuế:		(3.094.832.255)
<i>Hoạt động kinh doanh chính & khác</i>		
Cộng : Các khoản chi phí không được khấu trừ	826.018.747	546.777.781
<i>Hoạt động tài chính</i>		
Trừ: Thu nhập không chịu thuế	(4.469.916.202)	(3.641.610.036)
Thu nhập chịu thuế	9.788.518.617	48.304.169.021
Hoạt động kinh doanh chính & khác	2.811.906.830	
Hoạt động tài chính	6.976.611.787	
Thuế suất thông thường	25%	25%
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.447.129.655	12.076.042.256
Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn giảm (*)	210.893.013	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	2.236.236.642	12.076.042.256

(*) Miễn giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Thông tư 154/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 Hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 08/2011/QH13 của Quốc hội về ban hành bổ sung một số giải pháp về thuế nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và cá nhân.

VI.6. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm 2011 VND	Năm 2010 VND
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	11.196.179.430	39.322.959.020
Trừ: Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	870.737.557	1.685.690.451
Lợi nhuận để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	10.325.441.873	37.637.268.569
Cổ phần phổ thông lưu hành bình quân trong năm	82.722.212	82.722.212
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	125	455

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

VII. THÔNG TIN KHÁC

VII.1. Nghiệp vụ và số dư với bên liên quan

Trong năm, Công ty đã có các giao dịch sau với các bên liên quan:

	Năm 2011 VND	Năm 2010 VND
Lãi từ ủy thác quản lý vốn		
Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Công đoàn Dầu khí	-	3.206.235.000
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí	3.792.561.155	21.425.596.468
Đầu tư vào Công ty Con		
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Dầu khí Phú Đạt	-	401.620.000.000
Đầu tư vào Công ty Liên kết		
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Dầu khí Phú Đạt	201.515.000.000	-
Công ty Cổ phần Thiết bị Nội ngoại thất Dầu khí	14.000.000.000	14.000.000.000
Đầu tư dài hạn khác		
Công ty cổ phần Khách sạn Dầu khí Lam Kinh	28.382.391.454	-
Số dư với các bên liên quan:		
	31/12/2011 VND	01/01/2011 VND
Phải thu khách hàng		
Công ty Cổ phần Thiết bị Nội ngoại thất Dầu khí	42.000.000	-
Phải thu khác		
Tổng Công ty CP Đầu tư & xây lắp Dầu khí Kinh Bắc	673.534.245	-
Công ty Cổ phần Thiết bị Nội ngoại thất Dầu khí	987.000.000	987.000.000
Công ty Cổ phần Xây dựng Dầu khí Nghệ An	114.569.725.555	111.668.396.111
Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa	-	28.382.391.454

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI
DẦU KHÍ - IDICO**

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, 67 Nguyễn Thị Minh Khai
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Các Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2011

MÃ SỐ B 09-DN

VII.1. Nghiệp vụ và số dư với bên liên quan (Tiếp theo)

	31/12/2011 VND	01/01/2011 VND
Trả trước cho nhà cung cấp		
Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam	875.589.572	875.589.572
Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Bất động sản Dầu khí Phú Đạt	-	293.600.000
Phải trả		
Tổng Công ty cổ phần xây lắp Dầu khí Việt Nam	6.459.866.111	3.087.415.833
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	-	28.686.150

Thu nhập Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc được hưởng trong năm:

	Năm 2011 VND	Năm 2010 VND
Lương	2.478.599.697	1.367.854.988
Tiền thưởng	235.802.747	579.265.202
Cộng	2.714.402.444	1.947.120.190

VII.2. Sự kiện sau ngày kết thúc niên độ kế toán

Ngày 20 tháng 02 năm 2012, Công ty và Công ty cổ phần Tổng công ty Xây dựng Dầu khí Ngil An (PVNC) ký phụ lục hợp đồng số 04/PLHĐ/PVC IDICO-PVNC kéo dài thời hạn thanh toán đến 30/06/2012 số tiền tương đương 100% giá trị của hợp đồng theo điều khoản thanh toán của Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 29/HĐCN/PIVLS-PVNC ký ngày 19/04/2010 “Về việc chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công ty cổ phần Xi măng Dầu khí 12/9 cho PVNC”



Trần Mạnh Dũng
Giám đốc

Ngày 05 tháng 03 năm 2011

Phạm Quang Tùng
Kế toán trưởng